

ĐỀ CHÍNH THỨC

(Đề gồm có 01 trang)

I. ĐỌC HIỂU (3,0 điểm)

Đọc đoạn trích dưới đây và thực hiện các yêu cầu:

Từ học vấn có nghĩa rất rộng, vừa trừu tượng vừa cụ thể. Tính trừu tượng (vô hình) trong học vấn thể hiện qua các môn Đạo đức, Thần học, Triết học... Còn các môn như Thiên văn học, Địa lí học, Hóa học... là học vấn mang tính cụ thể (hữu hình). Nhưng dù có trừu tượng hay cụ thể thì mục đích của học vấn là làm cho con người mở mang kiến thức, biết quan sát, lắng nghe, lý giải được đạo lý của sự vật, làm cho con người tự giác về trách nhiệm của bản thân.

Để mở mang kiến thức, để quan sát tiếp thu tốt thì phải lắng nghe ý kiến những người xung quanh, phải đào sâu suy nghĩ, phải đọc nhiều. Vì thế, để có học vấn cần phải biết chữ. Nhưng “chỉ cần biết chữ là có học vấn” như người xưa thường nghĩ là sai lầm lớn. “Biết chữ” mới chỉ là công cụ trên con đường học vấn, cũng giống như cái đục, cái cưa – những công cụ không thể thiếu để cất nhà. Nếu chỉ biết gọi đúng tên những thứ đó, không có tư duy, không biết cách đóng bàn ghế, giường, tủ... thì không thể gọi là thợ mộc được. Cũng như vậy, người biết chữ không thể gọi là người có học vấn nếu người đó không biết lý giải, không hiểu biết đầy đủ đạo lý của sự vật.

(Fukuzawa Yukichi – **Khuyến học**, NXB Thế Giới, 2007, tr.38)

Câu 1. Xác định phương thức biểu đạt của đoạn trích.

Câu 2. Theo tác giả, mục đích của học vấn là gì?

Câu 3. Vì sao tác giả khẳng định “chỉ cần biết chữ là có học vấn” như người xưa thường nghĩ là sai lầm lớn?”

Câu 4. Từ đoạn trích, anh/chị rút ra bài học gì để trở thành người có học vấn?

II. LÀM VĂN (7,0 điểm)

Cảm nhận của anh/chị về khát vọng hạnh phúc của nhân vật Tràng trong truyện ngắn *Vợ nhặt* (Kim Lân).

**SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
QUẢNG NAM**

KIỂM TRA HỌC KÌ II NĂM HỌC 2019 - 2020
Môn: NGỮ VĂN – LỚP 12

HƯỚNG DẪN CHẤM

(Hướng dẫn chấm này có 02 trang)

A. HƯỚNG DẪN CHUNG

1. Thầy cô giáo cần nắm vững yêu cầu của *Hướng dẫn chấm* và *Đáp án - Thang điểm* này để đánh giá tổng quát bài làm của học sinh. Do đặc trưng của môn Ngữ văn, thầy cô giáo cần linh hoạt trong quá trình chấm, tránh đếm ý cho điểm, khuyến khích những bài viết sáng tạo.

2. Việc chi tiết hóa điểm số của các câu (nếu có) trong *Đáp án - Thang điểm* phải được thống nhất trong Tổ chấm và đảm bảo không sai lệch với tổng điểm toàn bài.

3. Bài thi được chấm theo thang điểm 10. Điểm lẻ toàn bài tính theo quy định.

B. HƯỚNG DẪN CỤ THỂ

I. ĐỌC - HIỂU	3.0
Câu 1. Phương thức biểu đạt chính: nghị luận/phương thức biểu đạt nghị luận.	0.5
Câu 2. Theo tác giả: <i>mục đích của học vấn là làm cho con người mở mang kiến thức, biết quan sát, lắng nghe, lý giải được đạo lý của sự vật, làm cho con người tự giác về trách nhiệm của bản thân.</i>	0.5
Câu 3. Tác giả khẳng định “ <i>chỉ cần biết chữ là có học vấn</i> ” như người xưa thường nghĩ là sai lầm lớn” vì biết chữ chỉ là công cụ trên con đường học vấn, là phương tiện để con người học tập, tiếp thu tri thức.	1.0
Câu 4. Thí sinh dựa vào nội dung đoạn trích, nêu bài học nhận thức và hành động để trở thành người có học vấn. Sau đây là những gợi ý: - Nhận thức được giá trị của học vấn. - Biết tìm tòi, học hỏi không ngừng để mở mang tầm hiểu biết; biết quan sát, lý giải và ứng xử nhân văn với đời sống. - ...	1.0
II. LÀM VĂN	7.0
* Yêu cầu chung	
- Học sinh biết kết hợp kiến thức và kỹ năng để viết bài văn nghị luận văn học. - Bài viết phải có bố cục đầy đủ, rõ ràng; thể hiện năng lực cảm thụ văn học tốt; lập luận chặt chẽ, thuyết phục; diễn đạt mạch lạc; không mắc lỗi chính tả, dùng từ, đặt câu.	

* Yêu cầu cụ thể	
1. Đảm bảo cấu trúc bài nghị luận.	0.5
2. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận: Khát vọng hạnh phúc của nhân vật Tràng trong truyện ngắn Vợ nhặt của nhà văn Kim Lân.	0.5
3. Triển khai vấn đề nghị luận: Vận dụng tốt các thao tác lập luận, kết hợp chặt chẽ giữa lí lẽ và dẫn chứng, giải quyết tốt các yêu cầu của đề.	
3.1 Giới thiệu tác giả, tác phẩm, khát vọng hạnh phúc của nhân vật Tràng qua đoạn trích.	0.5
3.2. Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm - Về nội dung: + Hoàn cảnh bộc lộ khát vọng hạnh phúc + Tràng liều lĩnh lấy vợ, bất chấp sự vây hãm của nạn đói và cái chết. + Khát vọng hạnh phúc làm Tràng thay đổi: Từ anh chàng ngờ nghệch, Tràng đã thực sự nên người với nhiều trạng thái cảm xúc: xúc động, hạnh phúc, yêu thương, nhận thức trách nhiệm... - Về nghệ thuật: - Đặt nhân vật trong tình huống éo le để thể hiện khát vọng hạnh phúc lớn lao của Tràng. - Miêu tả tâm lí nhân vật sắc sảo, tinh tế	3.0
3.3 Đánh giá chung - Ngôi bút truyện ngắn bậc thầy của Kim Lân: xây dựng tình huống truyện, nghệ thuật dựng cảnh, khắc họa nhân vật. - Khẳng định: + Hoàn cảnh không hủy diệt được khát vọng sống, khát vọng hạnh phúc ở con người. + Tư tưởng nhân đạo sâu sắc của tác phẩm.	1.0
4. Sáng tạo Có cách diễn đạt sáng tạo, thể hiện suy nghĩ sâu sắc, mới mẻ về vấn đề nghị luận	0.5
5. Chính tả, dùng từ, đặt câu Đảm bảo quy tắc chính tả, dùng từ, đặt câu	0.5
ĐIỂM TOÀN BÀI THI: I + II = 10.0 điểm	

MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA HỌC KÌ II, MÔN NGỮ VĂN LỚP 12
NĂM HỌC 2019-2020

Nội dung		Mức độ cần đạt				Tổng số
		Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng	Vận dụng cao	
I. Đọc hiểu	Ngữ liệu: 01 đoạn trích văn bản nghị luận khoảng 200 chữ	Nhận biết nội dung thông tin trong đoạn trích.	Giải thích ngắn gọn một quan điểm đặt ra trong đoạn trích.	Nêu một bài học nhân sinh mà đoạn trích gợi ra.		
	Số câu	2	1	1		4
	Số điểm	1,0	1,0	1,0		3,0
	Tỉ lệ	10%	10%	10%		30%
Làm văn	Nghị luận văn học				Viết bài nghị luận văn học: Về một khía cạnh của nhân vật trong tác phẩm.	
	Số câu				1	1
	Số điểm				7.0	7,0
	Tỉ lệ				70%	70%
Tổng cộng	Số câu	2	1	1	1	5
	Số điểm	1.0	1.0	1.0	7.0	10.0
	Tỉ lệ	10%	10%	10%	70%	100%